TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **27**/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 19 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Kim C** - sinh năm: 1979.

+ Bị đơn: Ông **Phạm Đ**- sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ 32, phường H, quận L, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Kim C - sinh năm: 1979 và ông Phạm Đ- sinh năm: 1970. Cùng địa chỉ: Tổ 32 phường H, quận L, thành phố Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Kim C và ông Phạm Đ.

- Về quan hệ con chung: Bà Huỳnh Thị Kim C và ông Phạm Đ xác định có 02 con chung Phạm Thị Thùy D– Sinh ngày 19/6/1997 và Phạm Ngọc Q – Sinh ngày 16/7/1999. Các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập đến.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Kim C và ông Phạm Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Kim C và ông Phạm Đ xác định không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), bà Huỳnh Thị Kim C tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) mà bà C đã nộp theo biên lai số 0000946 ngày 26/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà C số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường H
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc